PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Giám thị 1

Họ và tên:.....

.....

Chữ ký:.....

Giám thị 2

Họ và tên:.....

.....

Chữ ký:.....

1. Tên trường:.....

.....

Ký hiệu trường (bằng chữ):.....

2. Điểm thi:.....

3. Phòng thi:.....

4. Họ và tên thí sinh:.....

.....

5. Ngày sinh:.....

6. Chữ ký của thí sinh:.....

7. Môn thi:.....

8. Ngày thi:.....

9. Số báo danh

⓪	○	○	○	○	○
①	○	○	○	○	○
②	○	○	○	○	○
③	○	○	○	○	○
④	○	○	○	○	○
⑤	○	○	○	○	○
⑥	○	○	○	○	○
⑦	○	○	○	○	○
⑧	○	○	○	○	○
⑨	○	○	○	○	○

10. Mã đề thi

○	○	○
○	○	○
○	○	○
○	○	○
○	○	○
○	○	○
○	○	○
○	○	○
○	○	○
○	○	○

Thí sinh lưu ý:
- Giữ cho phiếu phẳng, không bôi bẩn, làm rách.
- Phải ghi đầy đủ các mục theo hướng dẫn.
- Dùng bút chì đen tô kín các ô tròn trong mục: **Số báo danh**, **Mã đề thi** trước khi làm bài.

Phần trả lời: Số thứ tự câu trả lời dưới đây ứng với số thứ tự câu trắc nghiệm trong đề thi. Đối với mỗi câu trắc nghiệm, thí sinh chọn và **tô kín một ô tròn** tương ứng với phương án trả lời đúng.

	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ	Ⓓ
1	○	○	○	○
2	○	○	○	○
3	○	○	○	○
4	○	○	○	○
5	○	○	○	○
6	○	○	○	○
7	○	○	○	○
8	○	○	○	○
9	○	○	○	○
10	○	○	○	○
11	○	○	○	○
12	○	○	○	○
13	○	○	○	○
14	○	○	○	○
15	○	○	○	○
16	○	○	○	○
17	○	○	○	○
18	○	○	○	○
19	○	○	○	○
20	○	○	○	○
21	○	○	○	○
22	○	○	○	○
23	○	○	○	○
24	○	○	○	○
25	○	○	○	○

	Ⓐ	Ⓑ	Ⓒ	Ⓓ
26	○	○	○	○
27	○	○	○	○
28	○	○	○	○
29	○	○	○	○
30	○	○	○	○
31	○	○	○	○
32	○	○	○	○
33	○	○	○	○
34	○	○	○	○
35	○	○	○	○
36	○	○	○	○
37	○	○	○	○
38	○	○	○	○
39	○	○	○	○
40	○	○	○	○
41	○	○	○	○
42	○	○	○	○
43	○	○	○	○
44	○	○	○	○
45	○	○	○	○
46	○	○	○	○
47	○	○	○	○
48	○	○	○	○
49	○	○	○	○
50	○	○	○	○